



MARKET INSIGHTS REPORTS

20.01.2025

CHU KỲ NGHỈ TẾT ÂM LỊCH CÓ LẶP LẠI ?



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYÊN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Chỉ số thường có cây tăng mạnh vào ngày thứ 7 sau khi tạo đáy ?
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Các nước Châu Âu vẫn vật lộn với tăng trưởng kinh tế
Hàng hóa lên cao nhất 1 năm trong ngày cuối cùng của ông Biden
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	484
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	176
Số cổ phiếu giảm giá	240
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	68

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	213
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	50
Số cổ phiếu giảm giá	102
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	61

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	352
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	158
Số cổ phiếu giảm giá	102
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	92

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	31,115.93	35,547.62	(4,431.69)
% KL toàn thị trường	7.06%	8.06%	
Giá trị	802,057	1,049,682	(247,624)
% GT toàn thị trường	8.02%	10.50%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,805.47	2,667.19	(861.72)
% KL toàn thị trường	7.06%	8.06%	
Giá trị	50,194	69,279	(19,085)
% GT toàn thị trường	7.29%	10.06%	

UPCOM

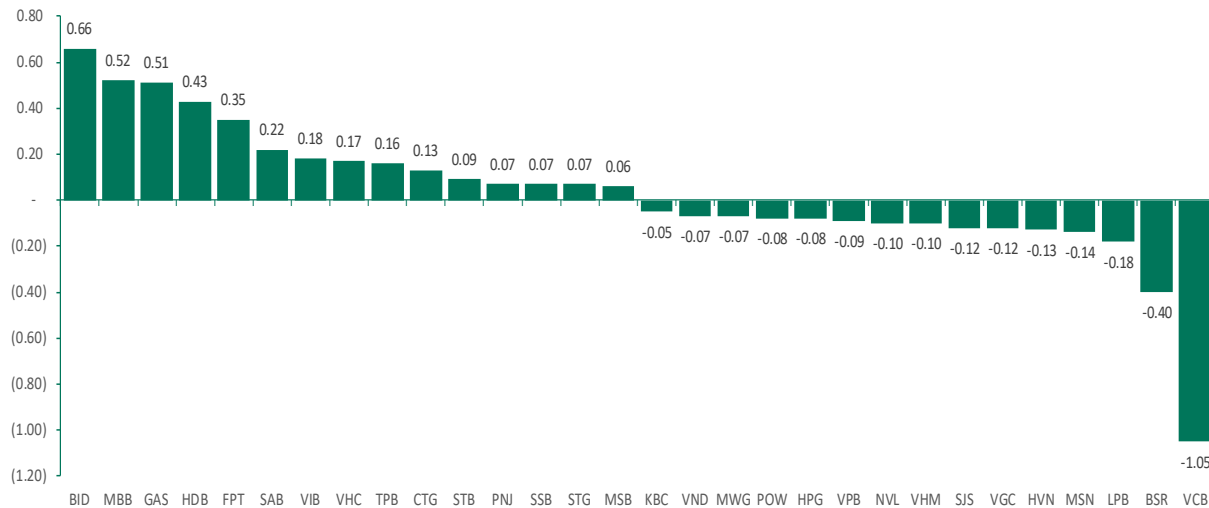
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,110.41	899.08	211.33
% KL toàn thị trường	2.58%	2.09%	
Giá trị	35,072	54,075	(19,003)
% GT toàn thị trường	5.44%	8.39%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,761,500	91,700	-800 (-0.86%)	14.80	2.69	6,194	512,520
2	BID	2,854,300	39,900	400 (1.01%)	9.50	1.64	4,201	275,211
3	FPT	2,217,700	150,000	1,000 (0.67%)	26.54	6.20	5,652	220,660
4	CTG	4,400,000	37,300	100 (0.27%)	9.04	1.42	4,128	200,301
5	TCB	5,183,100	24,400	0 (0%)	4.64	1.19	5,254	172,382
6	HPG	9,654,200	26,450	-50 (-0.19%)	13.04	1.51	2,028	169,181
7	VHM	2,996,900	40,000	-100 (-0.25%)	8.53	0.81	4,691	164,296
8	GAS	662,000	67,700	900 (1.35%)	14.01	2.66	4,831	158,599
9	VIC	646,200	40,400	-50 (-0.12%)	16.21	0.94	2,492	154,476
10	VPB	6,430,800	18,400	-50 (-0.27%)	10.96	1.03	1,679	145,984

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.08%	-1.06%	1,603
🏦 Tài chính	+0.14%	-0.67%	104
> Tổ chức tín dụng	+0.21%	-0.29%	29
> Dịch vụ tài chính	-0.48%	-4.61%	62
> Bảo hiểm	+0.03%	+1.71%	13
🏭 Công nghiệp	+0.75%	+3.59%	389
> Vận tải	+1.34%	+5.09%	132
> Tư liệu sản xuất	-0.82%	-0.36%	213
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-0.47%	+0.54%	44
🏠 Bất động sản	-0.20%	-1.49%	142
🛒 Tiêu dùng thiết yếu	-0.42%	-4.41%	163
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	-0.41%	-4.33%	156
> Đồ gia dụng và cá nhân	+1.57%	-2.27%	6
🏭 Nguyên vật liệu	+0.14%	-0.55%	261
👤 Tiện ích	+0.48%	-1.66%	150
🛒 Tiêu dùng không thiết yếu	+0.09%	-1.32%	262
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	+0.23%	-0.74%	125
> Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.24%	-2.89%	93
> Dịch vụ tiêu dùng	-0.14%	-3.01%	32
> Xe và linh kiện	-0.34%	-0.11%	12
📡 Viễn thông	-0.71%	-6.07%	48
> Viễn thông	-0.74%	-6.18%	22
> Truyền thông giải trí	+0.08%	-3.49%	26
📡 Công nghệ thông tin	+0.56%	-1.75%	14
> Phần mềm	+0.56%	-1.75%	7
> Phần cứng	+0.64%	+0.22%	5
> Bán dẫn	+3.74%	-0.72%	2
🏋️ Năng lượng	-1.48%	-5.33%	21
🏥 Chăm sóc sức khỏe	-0.14%	-1.34%	49
> Dược phẩm - sinh học	-0.15%	-1.54%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-0.11%	+1.71%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 0.44 điểm (+ 0.04%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Đồ gia dụng và cá nhân, vận tải, phần mềm, tiện ích, phân phối bán lẻ hàng tiêu dùng, tổ chức tín dụng, nguyên vật liệu, truyền thông giải trí, bảo hiểm... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như LIX, NET, ACV, MVN, GMD, ACV, PHP, VTP, FPT, GAS, REE, VSH, NT2, BWE, PPC, PNJ, DGW, FRT, BID, CTG, VIB, STB, HDB, TPB, DGC, HSG, YEG, PVI ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GAS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng đôi kháng 4 với kháng cự 69 – 71. Cổ phiếu cần có Break out vùng kháng cự này để xóa mẫu hình hình thành sóng giảm 5 giảm giá;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(ii) VIB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá đang trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 21 – 23;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá tăng – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 60%;

(iii) STB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong quá trình thiết lập đáy của sóng 4 giảm giá với hỗ trợ là 31 – 34;
- ✓ Hiện MA(20) vẫn đang là kháng cự ngắn của STB – Cổ phiếu cần có Break out kháng cự này để kết thúc sóng giảm 4 và hình thành sóng 5 tăng giá;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iv) HSG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều tăng giá giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá cần vượt kháng cự 18 để xác nhận xu hướng tăng giá ngắn hạn quay trở lại;
- ✓ Cổ phiếu đang giao dịch quanh vùng giá mục tiêu sóng 5 là 17 – 18 nơi có thể tạo đáy;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 50%;

(2) Năng lượng, tư liệu sản xuất, viễn thông, dịch vụ tài chính, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, xe và linh kiện, bất động sản... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như BSR, PVB, VEA, HUT, CTD, VCG, HHV, HBC, LCG, DPG, VGI, CTR, VEF, TV2, MCH, VNM, MSN, QNS, KDC, DRC, VHM, VIC, BCM, KBC, NVL, DXG, TCH ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) CTD giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu vẫn vận động trong sóng 5 tăng giá với mục tiêu 78 – 88;
- ✓ CTD vẫn là cổ phiếu thích hợp đầu tư trung hạn với lợi nhuận ước tính có thể đạt mức 400 – 450 tỷ trong năm 2025 và dự án Ngọc Lục Bảo 68 có thể mang lại 100 tỷ lãi trong năm 2026 khi được mở bán vào cuối năm nay;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 50%;

(ii) DPG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá chạm MA(20) và điều chỉnh giảm – Tín hiệu bình thường;
- ✓ DPG hiện tại thích hợp đầu tư trung hạn và vùng giá mua để đầu tư nên dưới 43;
- ✓ Cổ phiếu đang vận động trong sóng đôi kháng 4 với kháng cự là 47 – 51;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

(iii) VNM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ VNM đang trong sóng 5 giảm giá với mục tiêu 55 – 60;
- ✓ Động lực tăng trưởng VNM đang giảm dần và hiện tại cổ phiếu đang giao dịch ở vùng giá hợp lý với kỳ vọng có thể hưởng cổ tức tiền mặt. Cổ phiếu có lẽ phù hợp với danh mục đầu tư hưởng cổ tức tuy nhiên có thể sẽ chịu áp lực thoái vốn từ khối ngoại;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 58%;

(iv) MSN giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ MSN đang trong sóng 5 giảm giá với mục tiêu 56 – 60;
- ✓ Kháng cự cho pha phục hồi ngắn hạn là 68;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Chỉ số thường có cây tăng mạnh vào ngày thứ 7 sau khi tạo đáy ?

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng nhưng vẫn nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 285 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: HDB, FPT, HPG, TPB, VIX, KDH, IDC, VHC, DGW, VPI... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VCB, VHM, FRT, KDC, STB, VPB, PVS, CTG, MSN, DGC... Xu hướng bán ròng 200 – 300 tỷ/phiên giao dịch vẫn là xu hướng chính của khối ngoại lúc này. Về cơ bản mức độ tác động tới chỉ số không quá lớn nhưng nó cũng khiến NĐT nội thiếu đi sự hưng phấn cần thiết trong giao dịch đặc biệt ở những khu vực kháng cự.

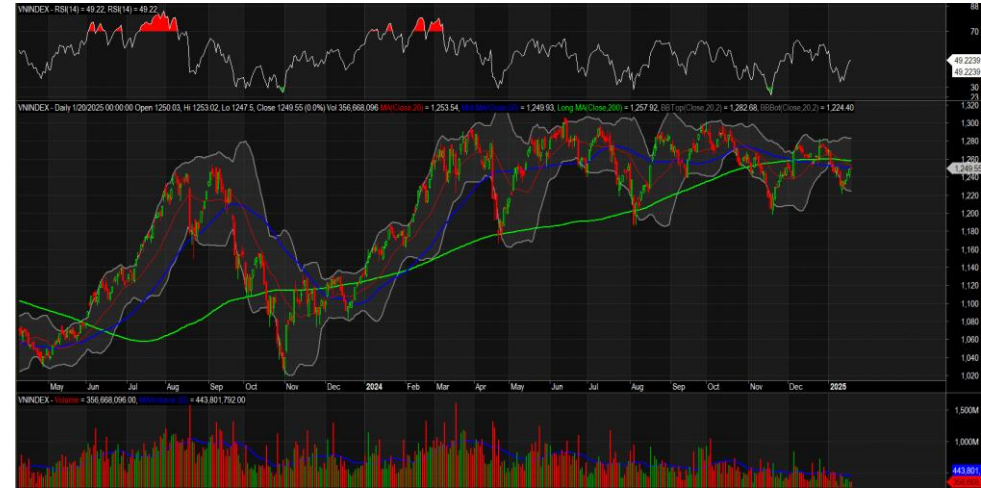
(ii) Với cây nến tăng điểm phiên hôm nay, chúng ta đã có tổ hợp 6 cây nến khá đẹp tại khu vực hỗ trợ ngắn hạn quanh vùng giá 1,230 điểm tuy nhiên chúng ta cần có cây nến tăng xóa sạch cây nến giảm ngày 10/1 để xác nhận một xu hướng tăng ngắn hạn mạnh mẽ hơn. Thông thường vào phiên giao dịch ngày thứ 7 sau khi tạo đáy có thể xuất hiện một cây nến như vậy. Do nhóm vốn hóa vừa và nhỏ đã điều chỉnh xong và cân bằng nên thị trường đang vận động khá giống tháng 12/2024 với sự đi ngang và có phân hóa cao. Xét về cái nhìn chu kỳ, chúng tôi thường thấy VN-Index tăng điểm trong 5 phiên giao dịch cuối cùng của năm trước khi nghỉ Tết Âm Lịch.

(iii) Trong nhóm ngân hàng, VIB đang là cổ phiếu giao dịch tốt nhất lúc này với kiểu giao dịch xuất hiện Break Out rồi có Pull Back kiểm tra thành công khi hình thành 2 đáy và giá tăng trở lại với dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên. Về cơ bản đây là cổ phiếu ngân hàng chúng tôi đặt kỳ vọng khá lớn trong năm 2025 với hiệu suất cao tương tự như LPB trong năm 2024.

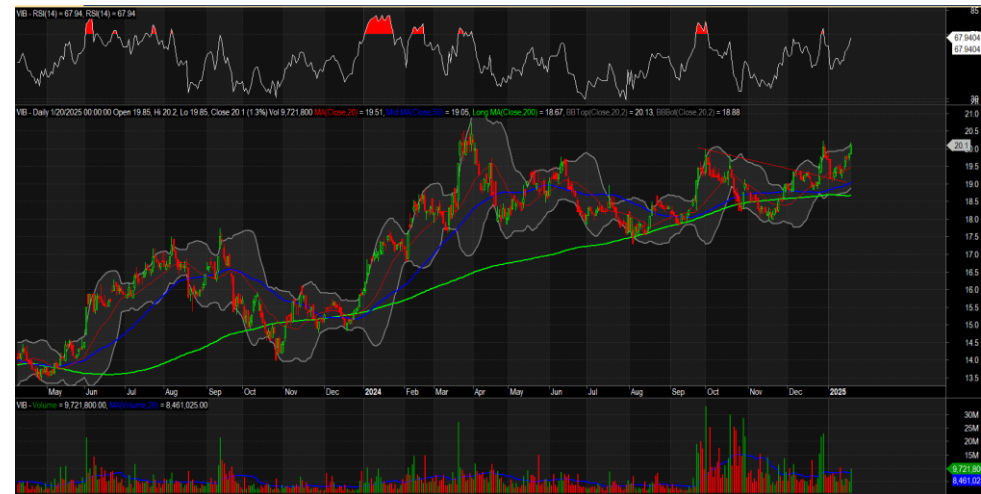
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 12 mã cho tín hiệu mua, 02 mã cho tín hiệu bán, 16 mã cho tín hiệu đi ngang. VIB, TPB, BID, CTG, FPT, STB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 50% và 54% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 3. Hỗ trợ là 1,230 điểm và kháng cự là 1,260 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu VIB



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	461.08	461.5	460.67	YES	463.44	466.62	468.98	472.16	457.9	455.54	452.36	450
HNXINDEX	222.17	222.4	221.93	NO	222.75	223.82	224.4	225.47	221.1	220.52	219.45	218.87
UPIINDEX	92.94	93.01	92.87	YES	93.28	93.75	94.09	94.56	92.47	92.13	91.66	91.32
VN30	1315.84	1315.28	1316.39	YES	1320.17	1323.4	1327.73	1330.96	1312.61	1308.28	1305.05	1300.72
VNINDEX	1250.02	1250.26	1249.79	YES	1252.55	1255.54	1258.07	1261.06	1247.03	1244.5	1241.51	1238.98
VNXALL	2120.37	2120.37	2120.37	YES	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37	2120.37
VN30FIM	1323.47	1322.95	1323.98	YES	1327.93	1331.37	1335.83	1339.27	1320.03	1315.57	1312.13	1307.67
VN30F1Q	1332.07	1331.45	1332.68	YES	1340.93	1348.57	1357.43	1365.07	1324.43	1315.57	1307.93	1299.07
VN30F2M	1328.03	1326.65	1329.42	NO	1333.57	1336.33	1341.87	1344.63	1325.27	1319.73	1316.97	1311.43
VN30F2Q	1332.13	1332	1332.27	YES	1335.47	1338.53	1341.87	1344.93	1329.07	1325.73	1322.67	1319.33
BCM	69.07	69.05	69.08	YES	69.53	69.97	70.43	70.87	68.63	68.17	67.73	67.27
ACB	24.95	24.92	24.97	YES	25.1	25.2	25.35	25.45	24.85	24.7	24.6	24.45
BID	39.8	39.75	39.85	NO	40.2	40.5	40.9	41.2	39.5	39.1	38.8	38.4
BVH	52.07	52	52.13	NO	52.53	52.87	53.33	53.67	51.73	51.27	50.93	50.47
CTG	37.38	37.43	37.34	NO	37.62	37.93	38.17	38.48	37.07	36.83	36.52	36.28
GAS	67.57	67.5	67.63	YES	68.33	68.97	69.73	70.37	66.93	66.17	65.53	64.77
GVR	28.83	28.9	28.77	NO	29.02	29.33	29.52	29.83	28.52	28.33	28.02	27.83
FPT	149.53	149.3	149.77	NO	150.87	151.73	153.07	153.93	148.67	147.33	146.47	145.13
HDB	22.7	22.55	22.85	NO	23.4	23.8	24.5	24.9	22.3	21.6	21.2	20.5
HPG	26.55	26.6	26.5	NO	26.65	26.85	26.95	27.15	26.35	26.25	26.05	25.95
MBB	21.77	21.73	21.81	NO	22.03	22.22	22.48	22.67	21.58	21.32	21.13	20.87
MSN	65.77	65.9	65.63	NO	66.03	66.57	66.83	67.37	65.23	64.97	64.43	64.17
MWG	57.57	57.6	57.53	YES	57.83	58.17	58.43	58.77	57.23	56.97	56.63	56.37
PLX	39.87	39.88	39.86	YES	39.98	40.12	40.23	40.37	39.73	39.62	39.48	39.37
POW	11.67	11.7	11.63	NO	11.73	11.87	11.93	12.07	11.53	11.47	11.33	11.27
SAB	53.97	53.9	54.03	NO	54.33	54.57	54.93	55.17	53.73	53.37	53.13	52.77
SSB	17.88	17.83	17.94	NO	18.12	18.23	18.47	18.58	17.77	17.53	17.42	17.18
SHB	10.2	10.2	10.2	YES	10.25	10.3	10.35	10.4	10.15	10.1	10.05	10
STB	36.02	36.05	35.98	YES	36.28	36.62	36.88	37.22	35.68	35.42	35.08	34.82
SSI	24.5	24.5	24.5	YES	24.65	24.8	24.95	25.1	24.35	24.2	24.05	23.9
TCB	24.38	24.38	24.39	YES	24.52	24.63	24.77	24.88	24.27	24.13	24.02	23.88
TPB	16.35	16.33	16.38	NO	16.5	16.6	16.75	16.85	16.25	16.1	16	15.85
VCB	91.93	92.05	91.82	NO	92.27	92.83	93.17	93.73	91.37	91.03	90.47	90.13
VHM	40.03	40.05	40.02	YES	40.17	40.33	40.47	40.63	39.87	39.73	39.57	39.43
VIB	20.05	20.03	20.08	NO	20.25	20.4	20.6	20.75	19.9	19.7	19.55	19.35
VJC	98.63	98.55	98.72	YES	99.17	99.53	100.07	100.43	98.27	97.73	97.37	96.83
VIC	40.37	40.35	40.38	YES	40.48	40.57	40.68	40.77	40.28	40.17	40.08	39.97
VPB	18.43	18.45	18.42	YES	18.52	18.63	18.72	18.83	18.32	18.23	18.12	18.03
VNM	61.9	61.9	61.9	YES	62.2	62.5	62.8	63.1	61.6	61.3	61	60.7
VRE	16.65	16.67	16.63	NO	16.8	17	17.15	17.35	16.45	16.3	16.1	15.95

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
EIB	7,065,600	2,121,300	333	0.55
BGE	5,113,500	1,203,120	425	3.23
PVS	4,548,100	1,915,280	237	0.61
CII	4,010,000	1,742,740	230.1	0.37
VDS	3,447,700	1,425,580	242	-3.85
FCN	2,495,200	1,199,830	208	-2.27
APH	1,883,900	750,580	250.99	3.59
NAG	1,371,000	389,630	352	4.59
VC7	1,351,200	669,520	202	-5.13
SGP	1,184,000	147,180	804.46	14.52
DRI	994,800	364,500	273	3.28
DLI	947,600	457,630	207	0
HHP	909,000	112,470	808	6.99
KHP	837,100	318,380	263	-6.99
DPR	655,600	185,020	354.34	1.55
BOT	602,900	135,330	446	12
CLX	524,800	178,880	293	3.03
TRC	502,900	199,800	252	7
D2D	454,600	25,300	1,797	6.85
GEE	317,600	104,670	303.43	0
BIG	273,800	74,250	369	-1.69
NVB	248,600	61,880	402	0
GPC	236,700	95,310	248	3.45
SBD	224,700	68,240	329	4.6
ICT	173,900	81,640	213.01	3.75
CDN	173,600	8,760	1,982	9.86
LDP	161,100	7,650	2,106	-1
BSG	152,300	340	44,794	1.71
MCG	142,900	56,630	252	11.76
ANT	138,600	16,790	825	11.7
TNT	120,600	27,170	444	1.68
VNF	112,000	10,630	1,054	8.19
PHC	94,500	28,370	333	-5.05
MCH	90,500	30,120	300	-3.37
VEI	84,400	38,450	220	-5.56
BLN	77,300	-	1.#J	-4.11
L63	72,500	9,500	763	0
TCL	64,100	13,790	465	0.29
MTS	55,000	110	50,000	1.09
TYA	52,300	23,440	223	0.95

- Lưu ý: EIB...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
15-Jan	VCG	Mua	≤ 20.5	10% -20%	Buy Kumo Break Out

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 13/01 - 17/01, tỷ giá trung tâm tiếp tục được NHNN điều chỉnh tăng – giảm đan xen. Chốt ngày 17/01, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.341 VND/USD, không thay đổi so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD và tỷ giá bán giao ngay ở mức 25.450 VND/USD. Tỷ giá LNH trong tuần từ 13/01 - 17/01 biến động theo xu hướng giảm. Kết thúc phiên 17/01, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.328, giảm tiếp 22 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do tiếp tục giảm khá mạnh trong tuần qua. Chốt phiên 17/01, tỷ giá tự do giảm 125 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 25.530 VND/USD và 25.630 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Tuần từ 13/01 - 17/01, lãi suất VND LNH sau khi tăng phiên đầu tuần đã giảm trở lại. Chốt ngày 17/01, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: ON 4,00% (-0,76 đpt); 1W 4,32% (-0,59 đpt); 2W 4,90% (-0,07 đpt); 1M 5,06% (-0,08 đpt). Lãi suất USD LNH giảm ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Phiên 17/01, lãi suất USD LNH, giao dịch tại: ON 4,36% (-0,04 đpt); 1W 4,41% (-0,07 đpt); 2W 4,51% (-0,04 đpt) và 1M 4,56% (-0,04 đpt).
- Thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần qua từ 13/01 - 17/01, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 43.000 tỷ đồng, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Toàn bộ khối lượng này trúng thầu và có 54.999,88 đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN đấu thầu lãi suất ở kỳ hạn 7 ngày. Có 32.750 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất ở mức 4,0%. Có 51.680 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn trong tuần qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 6.930,12 tỷ đồng từ thị trường trong tuần qua bằng kênh thị trường mở. Có 43.000 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 68.600 tỷ đồng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

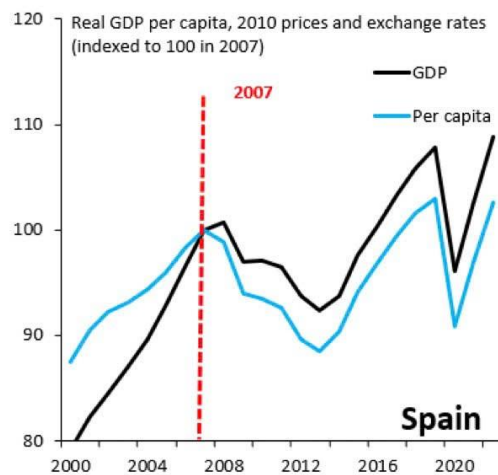
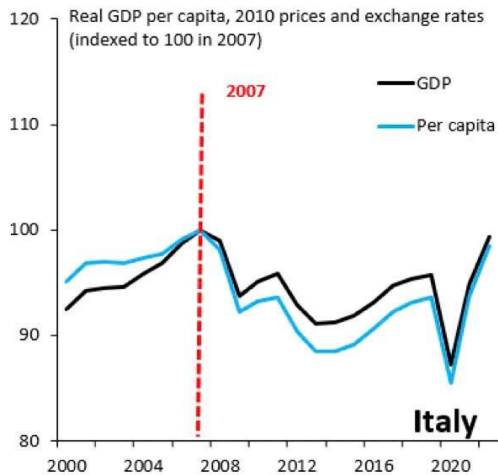
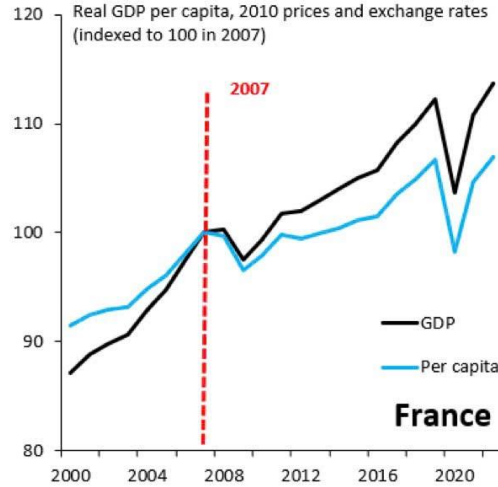
- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;



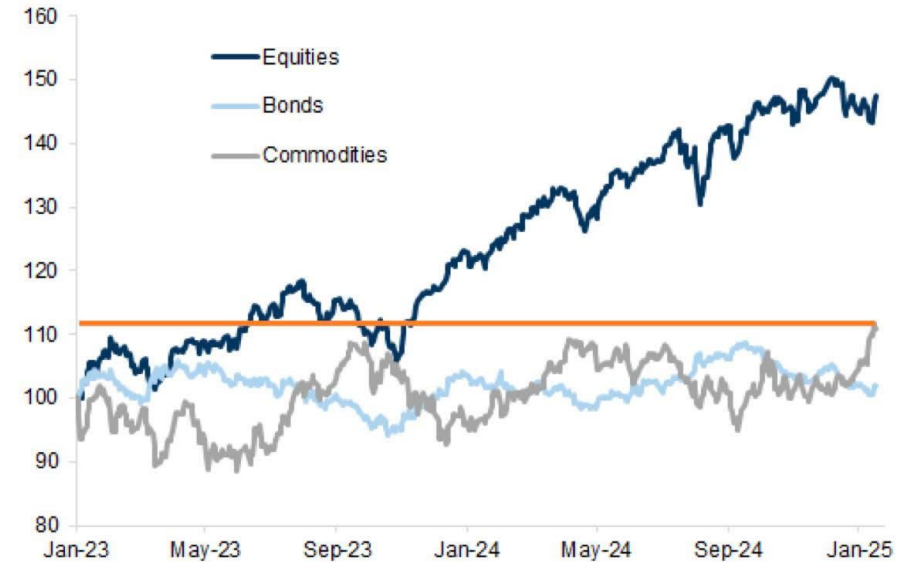
Các nước Châu Âu vẫn vật lộn với tăng trưởng kinh tế



Hàng hóa lên cao nhất 1 năm trong ngày cuối cùng của ông Biden

Exhibit 40 : Performance of equities, bonds and commodities

Indexed USD total returns, Equities refer to MSCI AC World, Commodities refer to S&P GSCI® & Bonds refer to US 10y Govt. bonds



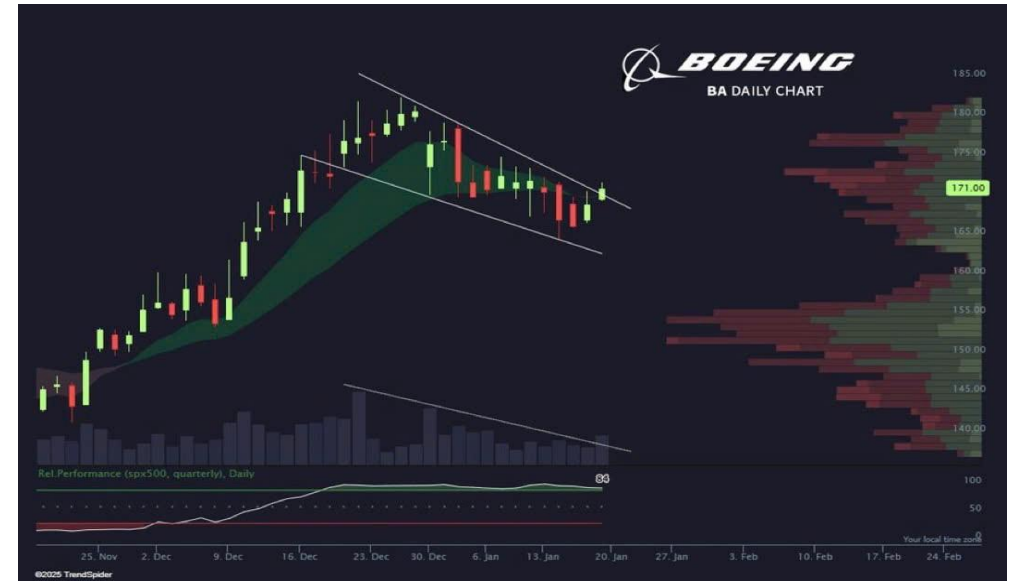
Source: FactSet, Goldman Sachs Global Investment Research



AMZN đang vận động theo mô hình củng cố - Chờ tín hiệu Break out



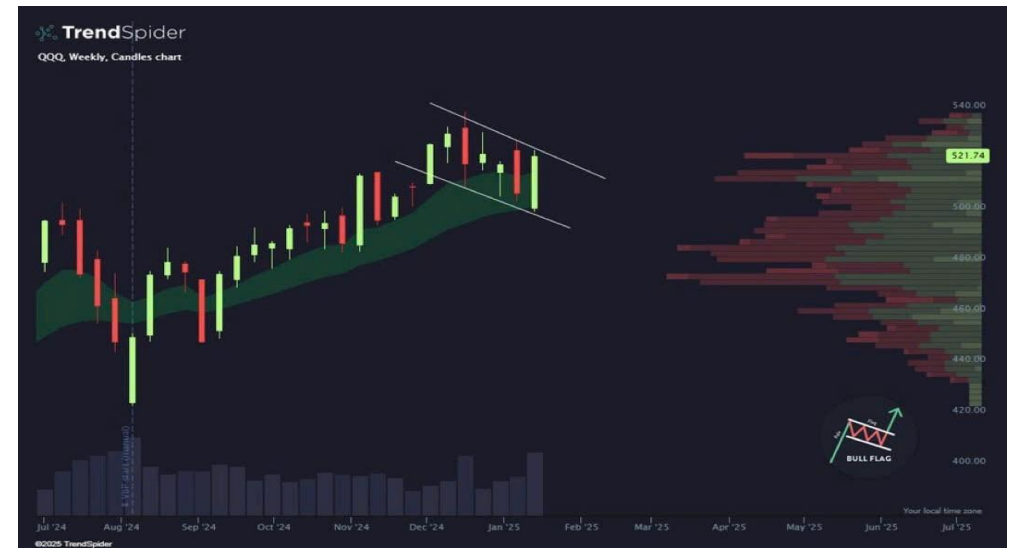
Boeing đang hình thành mô hình tăng giá ?



NVIDIA tiếp tục giữ vững hỗ trợ



Nasdaq đang hình thành mô hình lá cờ tăng giá ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên giao dịch tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

